

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60** /2018/HS - ST

Ngày 28/12/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Dệt

Ông Đỗ Ngọc Phan

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên
tòa:*** Bà Đỗ Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 52/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST – HS ngày 07/12/2018 đối với bị cáo:

Lê Đức Th. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1982.

Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Đức T (Thương binh đã chết); Lương Thị M - Sinh năm: 1951; Có vợ Nguyễn Diệu H sinh năm 1982; Có 2 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015. Hiện vợ và các con đều cư trú tại thôn T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nhân thân: Tại bản án số 42/ 2013/HSST ngày 09/8/2013 Tòa án nhân dân huyện N xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội Cường đoạt tài sản. Bị cáo Lê Đức Th đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được xóa án tích. Tiền án, Tiền sự: Chưa.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Anh Lê Tiến G, sinh năm 1981 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Đức Th, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Anh Lê Anh V, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Th, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/7/2018 Lê Đức Th chở anh Lê Tiến G (là bạn thân) từ tiểu khu Hợp Nhất về nhà mình. Khi về, nhà Th không có ai ở nhà. Anh G ngồi ở hiên nhà ngay bậc tam cấp cách cửa ra vào khoảng 1.5m. Thiện ngồi ở bàn uống nước ngoài sân đối diện anh G, cách anh G khoảng 2m. Trong quá trình nói chuyện, Th và anh G cãi nhau với lý do Thiện nghi ngờ anh G có quan hệ tình cảm với vợ Th. Th xông lại dùng tay phải nắm về phía mặt anh G. Anh G và anh Th giằng co, xô xát nhau từ phía bậc tam cấp vào đến cửa ra vào nhà trên. Th rút được chốt cửa bằng kim loại, cầm chốt cửa bằng tay phải thúc vào vùng bụng, ngực vào đầu của anh G. Anh G giơ hai tay tự vệ, giằng co với Th thì được một số người đi qua nhìn thấy vào can ngăn, lúc này Th đẩy anh G ra phía ngoài cổng nhà mình.

Anh Lê Tiến G bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện N, từ ngày 16/7/2018 đến ngày 18/7/2018 ra viện. Tại bệnh án ngoại khoa số: 36504 (Khoa ngoại) của Bệnh viện Đa khoa huyện N ngày 18/7/2018 chẩn đoán: Vết thương rách da đầu vùng đỉnh dài 02 cm; rộng 0,3 cm; sau tai trái có vết thương chảy máu, khuỷu tay trái có khối máu tụ, rôm máu; mí mắt trái có khối máu tụ 2 cm; ngực có vết trầy xước da dài 3cm, rôm máu.

Ngày 23/7/2018 cơ quan CSĐT công an huyện N ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe do thương tích gây ra đối với bị hại Lê Tiến G. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 474/2018/TTPY ngày 26/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa đối với Lê Tiến G: Hiện tại tổn thương cơ thể do thương tích gây ra là 7%.(Điều 4 - Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế).

Anh Lê Tiến G khai trong khi xô xát với Th thì anh bị mất chiếc điện thoại di động Iphone 7 mua tại Thái Lan trị giá 19.000.000đ. Tuy nhiên, quá trình điều tra, xác minh xác định không có chiếc điện thoại nêu trên tại nơi xảy ra vụ án. Anh G cũng không yêu cầu bồi thường.

Đối với Lê Đức Th cũng bị thương tích trong khi xô xát với anh G nhưng Th có đơn từ chối giám định.

Về trách nhiệm Dân sự: Anh Lê Tiến G không yêu cầu phần bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Vật chứng vụ án: 01 chốt cửa bằng kim loại, hình trụ, dài 16cm, đường kính 1,5cm, một đầu có núm, đầu còn lại có lỗ thủng hình tròn, kích thước 1 cm x 1 cm để xỏ khóa đã chuyển đến chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 54/CT – VKS ngày 07/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị can Lê Đức Th về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Đại diện VKS luận tội khẳng định bị cáo Lê Đức Th phạm tội “ Cố ý gây thương tích ” Đề nghị HĐXX: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51; Điều 65 BLHS. Đề nghị HĐXX tuyên phạt bị cáo Lê Đức Th từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Vật chứng tịch thu tiêu hủy 01 chốt cửa bằng kim loại là công cụ phạm tội. Bị cáo phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Nhận định về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của VKSND huyện N, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Nhận định về hành vi phạm tội của bị cáo:

Thông qua tranh tụng tại phiên toà bị cáo Lê Đức Th thừa nhận: Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/7/2018 do nghi ngờ Lê Tiến G có quan hệ tình cảm với vợ của mình nên Lê Đức Th và Lê Tiến G đã xảy ra xô xát. Th đã dùng chốt cửa bằng kim loại đánh anh Lê Tiến G gây thương tích. Hậu quả anh G bị tổn thương cơ thể 07%.

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trong hồ sơ vụ án, người bị hại, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án thấy hoàn toàn phù hợp. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh: Bị cáo Lê Đức Th phạm tội “ Cố ý gây thương

tích”. Tội phạm được thành lập theo điểm a khoản 1 điều 134 BLHS. VKSND huyện N truy tố bị cáo theo tội danh trên, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của tội phạm như sau:

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác – một khách thể đặc biệt được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 điều 51 BLHS. Bị cáo là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 điều 51 BLHS. Về nhân thân bị cáo đã từng một lần phạm tội cưỡng đoạt tài sản đã được xóa án tính. HĐXX xét thấy hiện tại bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, nên chưa cần thiết áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc trong môi trường giam giữ mà cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp, cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí:

Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 7 của anh G, quá trình điều tra, không xác định chiếc điện thoại nêu trên mất tại nơi xảy ra vụ án. Anh G cũng không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét.

Vật chứng: 01 chốt cửa bằng kim loại, hình trụ, dài 16cm, đường kính 1,5cm, một đầu có núm, đầu còn lại có lỗ thủng hình tròn, kích thước 1 cm x 1 cm để xỏ khóa. Đây là công cụ phạm tội không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo bị kết án có tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Tuyên bố*: Bị cáo Lê Đức Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- *Áp dụng*: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt*: Bị cáo Lê Đức Th 12 (*mười hai*) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Lê Đức Th cho UBND thị trấn, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục, trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình

sự. Nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành thi hành hình phạt tù, của bản án đã cho hưởng án treo.

- *Trách nhiệm dân sự*: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên HĐXX không xem xét.

- *Vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật TTHS. Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 chốt cửa bằng kim loại, hình trụ, dài 16cm, đường kính 1,5cm, một đầu có núm, đầu còn lại có lỗ thủng hình tròn, kích thước 1 cm x 1 cm để xỏ khóa.

- *Án phí*: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Khoản 1 Điều I Mục A của Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết.

Tuyên Lê Đức Th phải chịu 200.000đ(*hai trăm nghìn*) tiền án phí HSST.

- *Quyền kháng cáo*: Áp dụng khoản 1 điều 331, 333 Bộ luật TTHS tuyên bố quyền kháng cáo bản án cho bị cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt, thời hạn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại
- VKSND huyện và tỉnh;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Ngọc Phan

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại
- VKSND huyện và tỉnh;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thi hành án Dân sự;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nguyên nhân phạm tội là do các bị cáo lời qua tiếng lại trong khi uống rượu nên dẫn đến xô xát. Để giải quyết mâu thuẫn Đồi, Hải và Tuấn đã chuẩn bị công cụ gây án. Hải và Đồi đã dùng dao chém anh Bằng gây thương tích.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thi hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

Khoảng 22 giờ ngày 20/6/2018 Trần Văn Đồi sinh năm 2001 cùng với Nguyễn Văn Hải sinh năm 2000, Nguyễn Ngọc Tuấn sinh năm 2000 và một người bạn tên Linh sinh năm 1999 đều ở thôn Phượng Đoàn, xã Trường Trung, Nông Cống đang ngồi uống rượu với nhau tại quán Cường Lý xã Minh Khôi Nông Cống; Khoảng 30 phút sau, Nguyễn Ngọc Bằng sinh năm 1993 là người cùng thôn đi cùng 3 người bạn khác đến quán thì gặp Đồi. Bằng to tiếng và có ý trách đi uống rượu không rủ mình đi cùng, sau đó Bằng ngồi uống rượu cùng bàn với Tuấn, Đồi, Hải và Linh. Trong lúc uống rượu, Bằng túm cổ áo Tuấn và dọa đánh Tuấn, tuy nhiên được mọi người can ngăn nên Bằng ngồi xuống. Khoảng 30 phút sau Đồi, Hải và Tuấn đứng dậy trước trả tiền ra về, Bằng và Linh vẫn ngồi lại uống rượu tại quán. Nguyễn Văn Hải điều khiển xe mô tô BKS 36B4 – 29469 đèo Trần Văn Đồi còn Nguyễn Ngọc Tuấn điều khiển xe mô tô BKS 36B5 - 36502 đi một mình. Trên đường về Tuấn nói với Đồi và Hải là “ Tao định đánh Bằng”, Đồi nói ừ còn Hải nói “ Thôi để về công đề”, sau đó cả ba đi về đến cổng đề thuộc Thôn Phượng Đoàn xã Trường Trung thì dừng lại ngồi chơi; Trong lúc ngồi ở cổng đề Tuấn nói với Đồi và Hải là gọi cho chú Đông (ở xã Trường Giang) nhờ chú Đông đến quán hỏi Bằng xem tại sao lại túm cổ áo và định đánh mình. Hải nói thôi, đừng gọi lớn chuyện ra, lát nữa Bằng về mà gây sự thì sẽ đánh. Đồi nói “ nhà tao có 2 con dao để tao về lấy”. Nói xong Đồi đi xe mô tô của Tuấn về nhà lấy dao; Khoảng 5 phút sau Đồi cầm 02 con dao (dạng dao tự chế) ra cổng đề, Tuấn và Hải cầm xem, sau đó Đồi đem dao để ở mép cổng (BL 127,129, 131, 174, 175,177). Khoảng 23 giờ, Bằng đi xe mô tô một mình về đến cổng đề thì gặp Đồi, Hải và Tuấn đang ngồi ở đó. Bằng xuống xe đi lại và ngồi lên gói thuốc lá của Đồi nên hai bên xảy ra xô

xát. Lúc này, Tuấn đang ngồi trên xe mô tô của mình cách đó khoảng 3 mét, Bằng dùng tay phải túm cổ áo, tay trái đâm vào mặt Đôi, cả hai thách thức nhau nên Đôi lấy con dao để ở mép cổng đê chém 2 nhát về phía Bằng. Nhát thứ nhất Bằng tránh được, nhát thứ hai trúng vào lưng Bằng. Thấy vậy, Hải lấy con dao còn lại ở mép đê chém một nhát trúng vào bàn tay phải của Bằng, Bằng cầm lưỡi dao thì Hải giật về phía sau, Bằng bỏ chạy; Đôi và Hải đuổi theo khoảng 10 mét thì quay lại. Hải lấy xe chở Đôi cầm 02 con dao bỏ ở bụi cây cách đó khoảng 100 mét rồi đi đường tỉnh lộ 525 lên Thị trấn Nông Công; Tuấn điều khiển xe chạy theo được khoảng 100 mét thì gặp bạn là Cường và Đức. Tuấn nói cho Cường, Đức biết anh Bằng bị thương đang ngồi ở cổng đê để Cường, Đức đem anh Bằng đi Bệnh viện cấp cứu (BL 176). Ngày 21/6/2018 Trần Văn Đôi đến cơ quan CSĐT công an huyện Nông Công đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình cùng các đồng phạm khác. Ngày 28/7/2018 Nguyễn Văn Hải đến cơ quan CSĐT công an huyện Nông công khai báo hành vi phạm tội và giao nộp 02 con dao mà Đôi và Hải đã dùng gây thương tích cho anh Bằng (BL 114; 149).

Anh Nguyễn Ngọc Bằng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Nông Công từ ngày 21/6/2018 đến ngày 05/7/2018 ra viện. Tại bệnh án ngoại khoa số: 31953 khoa cấp cứu Bệnh viện Đa khoa huyện Nông Công ngày 05/7/2018 chẩn đoán: Vết xước da vùng lưng, Vết thương phức tạp bàn tay (P) đứt gân gấp ngón III; IV; V bàn tay (P); Phương pháp điều trị phẫu thuật, nối gân.

Ngày 10/7/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công đã trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra đối với Nguyễn Ngọc Bằng. Ngày 12/7/2018 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 452/2018/TTPY kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4- Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ y tế) là 14%.(BL 79)

Vật chứng vụ án:

01 con dao (dạng dao năm) phần cán dài 13cm , phần lưỡi sắt dài 32cm, phần lưỡi sắc một đầu bằng do bị can Đôi giao nộp và khai báo: do 02 con dao dùng để chém gây thương tích cho anh Bằng đang còn mới muốn giữ lại nên khi đến cơ quan CSĐT công an huyện Nông công đầu thú bị can đã lấy một con dao khác ở nhà đem đi giao nộp. Quá trình điều tra xác định con dao này không phải là vật chứng của vụ án nên Cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị can Đôi.

02 con dao do Nguyễn Văn Hải giao nộp (Trong đó 01 con dao kim loại màu trắng sáng, lưỡi dẹt, mũi nhọn, cán tròn bằng kim loại, lưỡi dao dài 40cm, rộng 3 cm, một mặt nhọn, một mặt tù, cán dao dài 22cm bằng ống kim loại đường kính

2cm màu nâu đen, 01 con dao kim loại màu trắng sáng, lưỡi dao dài 45cm, rộng 3.5cm, một mặt sắc, một mặt tù, mũi nhọn, cán dao dài 39cm bằng ống kim loại đường kính 3cm màu trắng sáng). Bị can Hải khai báo: Sau khi sự việc xảy ra đã vứt 02 con dao xuống bụi cây cách hiện trường khoảng 100m. Trước khi đến cơ quan CSĐT công an huyện Nông Cống đầu thú đã đến bụi cây đó lấy 2 con dao đem đi giao nộp.

Vật chứng nêu trên hiện nay đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống để chờ xử lý.

Trong vụ án các bị can Tuấn và Hải có sử dụng 02 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade BKS 36B5- 36502 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner BKS36B4 – 29469 làm phương tiện đi lại. Quá trình điều tra xác định xe mô tô BKS 36B5- 36502 thuộc sở hữu của bà Vũ Thị Nhung (Mẹ bị can Nguyễn Ngọc Tuấn); xe mô tô BKS BKS36B4 – 29469 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Văn Ninh (Anh trai bị can Nguyễn Văn Hải). Bà Nhung và anh Ninh không biết các bị can mượn xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống không tạm giữ 02 chiếc xe nêu trên.

Phản dân sự

Hiện nay các bị can và bị hại đã thống nhất, thỏa thuận xong phần dân sự, bị hại anh Nguyễn Ngọc Bằng đã nhận đủ số tiền bồi thường theo thỏa thuận là 40.000.000đ và không yêu cầu gì thêm(BL.....).

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Các bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị can Trần Văn Đồi; Nguyễn Văn Hải; Nguyễn Ngọc Tuấn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Ngọc Bằng ; quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS.

Riêng bị can Trần văn Đồi và Nguyễn Văn Hải đã đến cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống đầu thú quy định tại khoản 2, điều 51 BLHS.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ đã nêu trên

KẾT LUẬN

Do có mâu thuẫn giữa bị can Nguyễn Ngọc Tuấn và bị hại là anh Nguyễn Ngọc Bằng tại quán Cường Lý xã Minh Khôi Nông cống nên Nguyễn Ngọc Tuấn đã có lời nói kích động và có ý định gọi điện nhờ người đến để đánh anh Bằng. Vào khoảng 23h giờ ngày 20/6/2018 tại Cống đê thuộc Thôn Phụng Đoài xã Trường Trung huyện Nông Cống các bị can Nguyễn Ngọc Tuấn; Trần văn Đồi;

Nguyễn Văn Hải đã đồng phạm về hành vi gây thương tích cho anh Nguyễn Ngọc Bằng tổn hại 14% sức khỏe. Hiện nay anh Bằng đã nhận đủ số tiền mà các bị can liên đới bồi thường và không yêu cầu gì thêm. Hành vi nêu trên của các bị can là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm trước pháp luật.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây đã phạm tội như sau :

LÝ LỊCH BỊ CAN

1.Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Tuấn** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 25 tháng 12 năm 2000

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Phụng Đoài, xã Trường Trung, H.Nông Cống, T.Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Sinh viên Trình độ văn hóa: 12/12

Họ tên bố: Nguyễn Ngọc Nghĩa Sinh năm: 1975

Họ tên mẹ: Vũ Thị Nhung Sinh năm: 1980

Hiện bố mẹ đều sinh sống tại Thôn Phụng Đoài, xã Trường Trung, H.Nông Cống, T.Thanh Hóa

Quá trình hoạt động của bị can: Từ nhỏ sống cùng bố mẹ, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 12/12. Hiện nay đang là sinh viên trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa.

Gia đình có 03 anh em, bị can là con đầu, chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không

Bị can không bị tạm giữ, không bị tạm giam; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương.

2.Họ và tên: **Trần Văn Đôi** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 14 tháng 10 năm 2001

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Phụng Đoài, xã Trường Trung, H.Nông Cống, T.Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ văn hóa: 3/12

Họ tên bố: Trần Văn Vạn Đã chết

Họ tên mẹ: Bùi Thị Nga Đã chết

Quá trình hoạt động của bị can: Từ nhỏ sống cùng bố mẹ, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 3/12 thôi học ở nhà lao động tự do cho đến nay.

Gia đình có 03 anh em, bị can là con út, chưa có vợ

Tiền án, Tiền sự: Chưa

Bị can không bị tạm giữ, không bị tạm giam; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn Hải** Giới tính: Nam

Sinh ngày: 29 tháng 8 năm 2000

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam

Nơi ĐKNKTT: Thôn Phụng Đoàn, xã Trường Trung, H.Nông Cống, T.Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: lao động tự do Trình độ văn hóa: 6/12

Họ tên bố: Nguyễn Văn Thanh Sinh năm: 1969

Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bắc Sinh năm: 1973

Hiện bố mẹ đều sinh sống tại Thôn Phụng Đoàn, xã Trường Trung, H.Nông Cống, T.Thanh Hóa

Quá trình hoạt động của bị can: Từ nhỏ sống cùng bố mẹ, được bố mẹ nuôi cho ăn học hết lớp 6/12 thôi học ở nhà lao động tự do cho đến nay.

Gia đình có 04 anh em, bị can là con út, chưa có vợ

Tiền án, Tiền sự: Chưa

Bị can không bị tạm giữ, không bị tạm giam; áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị can đang tại ngoại tại địa phương

Hành vi nêu trên của các bị can đã phạm vào điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS năm 2015

Điều 134. Tội Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một

trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

- a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;
- b) Dùng a- xít nguy hiểm hoặc hóa chất nguy hiểm;
- c) Đối với người dưới 16 tuổi, phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ;
- d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo của mình, người nuôi dưỡng, chữa bệnh cho mình;
- đ) Có tổ chức;
- e) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- g) Trong thời gian đang bị tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
- h) Thuê gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác hoặc gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do được thuê;
- i) Có tính chất côn đồ;
- k) Đối với người đang thi hành công vụ hoặc vì lý do công vụ của nạn nhân.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

- a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%;
- a) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30%;
- c) Phạm tội 02 lần trở lên;
- d) Tái phạm nguy hiểm;

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.

3. ...

Các bị can không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, điểm s, khoản 1 điều 51 BLHS. Riêng bị can Trần văn Đôi và Nguyễn Văn Hải được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, điều 51 BLHS.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Đức Thuận

Đỗ Ngọc Phan

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thi hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tiến

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thị hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Tiến

Lê Thị Dệt

Phạm Hữu Thắng

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thị hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hữu Thắng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dệt

Đỗ Thị Thu

Phạm Hữu Thắng

- *Toà án tỉnh Thanh Hoá*
- *VKS huyện Nông cống*
- *Chi cục thi hành án DS N/C*
- *Công an huyện Nông cống*
- *Bị cáo;*
- *Ngời bị hại;*
- *Thi hành án hình sự*
- *Lu hồ sơ*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

phạm hữu thắng

Quá trình điều tra Tâm còn khai nhận: Ngoài lần trộm cắp tài sản vào ngày 26/9/2017, thì vào khoảng giữa tháng 9/2017, LêBAT Tâm và Phạm Văn Lâm còn thực hiện 01 vụ trộm cắp 01 khúc gỗ keo, chiều dài khoảng 03m, đường kính khoảng 20 cm của 01 nhà dân ở xã Tân Khang, huyện Nông Cống. Tuy nhiên chưa xác định được bị hại nên không có căn cứ để xử lý.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nông Cống;;
- Công an huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hóa,;
- Cơ quan Thị hành án ;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: Hồ sơ, Vp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Tình

hội @ảng xĐt xö s- thÈm

c,c Húi thÈm nh©n d©n

ThÈm ph,n - chñ to¹ phiªn toµ

Theo báo cáo của anh Nguyễn Tất Dậu, sinh năm 1983 ở thôn 2, xã Tân Khang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa: Vào sáng ngày 26/9/2017, khi anh thức dậy, ra ngõ để tập thể dục thì phát hiện tại đoạn đường trước nhà có 01 khúc gỗ keo, do sợ khúc gỗ có thể làm ảnh hưởng đến giao thông nên anh lôi khúc gỗ vào khu vực ngõ nhà mình. Đến chiều ngày 26/9/2017 khi nghe tin Công an xã

Tân Khang thông báo khúc gỗ trên là vật chứng của vụ án, anh đã tự nguyện giao nộp khúc gỗ trên cho cơ quan Công an để làm ăn cứ giải quyết vụ việc.